TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/DS- ST
Ngày: 27-9-2021.
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và ông Nguyễn Như Tạ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Vân, là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:* Ông Lê Minh Giáp – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 78/2021/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2021 về việc:*"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 52/2021/QĐST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng C.

Địa chỉ: phố Đ, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Văn N – Giám đốc Phòng Giao dịch huyện Đ – Quyết định ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19-9-2019 – *Có mặt.*

Địa chỉ: TDP A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Bị đơn: Ông Vũ Huy V, sinh năm 1977 – *Vắng mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đào Thị H, sinh năm 1987 – *Vắng mặt.*

Ông Vũ Xuân H, sinh năm 1945 – *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 24-9-2018 Ngân hàng C – Phòng giao dịch huyện Đ (sau đây gọi tắt là Ngân hàng C) cho ông Vũ Huy V, là người đại diện cho gia đình vay số tiền 30.000.000đ theo Khế ước vay vốn số 6600000713691919, lãi suất 9%/năm, mục đích vay để mua máy tưới và phân bón, thời hạn vay 03 năm, ngày trả nợ nợ gốc cuối cùng là ngày 24-9-2021. Theo hợp đồng tín dụng, ông Vũ Huy V phải trả lãi hàng tháng, trả nợ gốc 12 tháng là 10.000.000 đồng.

Ngày 28-11-2018 Ngân hàng C - Phòng giao dịch huyện Đ cho ông Vũ Huy V, là người đại diện cho gia đình vay số tiền 20.000.000đ theo Khế ước vay vốn số 6600000714144928, lãi suất 9%/năm, mục đích vay để xây dựng công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, thời hạn vay là 05 năm, ngày trả nợ gốc cuối cùng là 28-11-2023. Theo hợp đồng tín dụng, ông Vũ Huy V phải trả lãi hàng tháng, trả nợ gốc 06 tháng là 2.400.000 đồng.

Kể từ ngày 25-10-2020 đến nay, ông V, bà H chưa trả lãi và nợ gốc cho Ngân hàng C.

Do ông Vũ Huy V, là người đại diện cho gia đình vi phạm nghĩa vụ, mặc dù đã được Ngân hàng C kết hợp với chính quyền địa phương đôn đốc, yêu cầu trả nợ nhiều lần. Vì vậy, Ngân hàng C khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc bà ông Vũ Huy V và bà Đào Thị H phải trả số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm.

Về việc ủy quyền vay vốn: Ngày 14-9-2018, bà Đào Thị H, sinh năm 1987, là thành viên hộ gia đình có ký Giấy ủy quyền, ủy quyền cho ông Vũ Huy V được thực hiện các giao dịch với Ngân hàng C theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vũ Xuân H trình bày:

Tôi là cha của anh Vũ Huy V, sinh năm 1977, là cha chồng của chị Đào Thị H, sinh năm 1987.

Tôi có biết anh Vũ Huy V vay tiền của Ngân hàng C, số tiền vay, thời gian vay không rõ, đã trả gốc, lãi bao nhiêu tôi cũng không rõ.

Anh Vũ Huy V trong quá trình làm ăn, sinh sống phát sinh nhiều khoản nợ đối với Ngân hàng cũng như người dân, tôi chỉ biết là nợ nhiều nhưng không rõ cụ thể nợ ai và số tiền bao nhiêu.

Anh V được Nhà nước cấp quyền sử dụng 01 thửa đất, tọa lạc tại xã H, huyện Đ. Do anh V và chị H có nhiều khoản nợ cho nên lấy uy tín của tôi, nhờ tôi đứng ra bán thửa đất rẫy này để trả nợ. Theo thỏa thuận, tôi bán rẫy giúp V, sau khi bán được thì tôi sẽ lấy tiền bán đất rẫy để trả nợ thay cho anh V đối với một số nợ người dân và nợ đối với Ngân hàng C.

Tuy nhiên, khi có người mua thì V không về làm thủ tục sang nhượng. Do đó,

tôi không có tiền từ bán đất rẫy để trả nợ thay cho V được, kể cả số nợ đối với Ngân hàng C.

Tôi hoàn toàn không sử dụng thửa đất được ghi trong giấy bàn giao nợ. Giấy bàn giao nợ đúng là tôi ký, nhưng tôi chỉ trả nợ có điều kiện, tức là phải bán được đất rẫy, lấy tiền từ bán đất rẫy thuộc quyền sử dụng của V để trả nợ cho V. Nay V bỏ đi, không quay về làm thủ tục, không bán được đất rẫy nên tôi không thể thực hiện việc trả nợ thay V đối với Ngân hàng C. Vì vậy, giấy bàn giao nợ chưa phát sinh hiệu lực.

Ý kiến của tôi đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C: anh Vũ Huy V và chị Đào Thị H vay tiền thì có trách nhiệm trả. Tôi không vay, không được sử dụng, việc bàn giao công nợ không phát sinh hiệu lực do lỗi của anh V nên tôi không có trách nhiệm trả cả nợ gốc cũng như lãi.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn anh Vũ Huy V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đào Thị H vắng mặt không có lý do, vì vậy không có trình bày.

Tại phiên tòa: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Mai Văn N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C, không để nguồn vốn xóa đói giảm nghèo bị mất mát, lãng phí mà phải được bảo toàn và phát triển theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, buộc anh V, chị H liên đới trả cho Ngân hàng C - Phòng giao dịch huyện Đăk R'Lấp 50.000.000 đồng nợ gốc và lãi suất tính tới ngày xét xử sơ thẩm 27-9-2021 là 4.167.126 đồng, là lãi phát sinh tính từ ngày 25-10-2020. Sau ngày xét xử sơ thẩm, anh V, chị H có nghĩa vụ tiếp tục chịu lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng C.

Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Vượng, chị Hồng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh V và chị H.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện, buộc anh Vũ Huy V và chị Đào Thị H liên đới trả nợ gốc và lãi suất cho Ngân hàng C theo hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*:

Sau khi triệu tập nhiều lần, bị đơn anh Vũ Huy V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đào Thị H không có mặt làm việc, Tòa án đã tiến hành xác minh, kết quả

anh Vượng, chị Hồng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn C, xã S, huyện Đ nhưng đã đi khỏi địa phương, đi đâu, làm gì không rõ. Anh V, chị H không thông báo cho Ngân hàng C – Phòng giao dịch huyện Đ, là bên có quyền biết địa chỉ nơi cư trú mới. Sổ vay vốn, giấy đề nghị vay vốn anh V, chị H cung cấp địa chỉ tại Thôn C, xã S, huyện Đ. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp căn cứ điểm e khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05-5-2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, tiến hành thủ tục niêm yết công khai các văn bản tố tụng, tống đạt cho người thân thích của anh Vượng, chị Hồng và xét xử vắng mặt anh Vg, chị H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện và lời khai của người đại diện hợp pháp của Ngân hàng C, yêu cầu anh Vũ Huy V, chị Đào Thị H trả số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng, lãi suất theo Khế ước vay vốn, đây là quan hệ pháp luật *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Vũ Huy V có địa chỉ tại Thôn C, xã S, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; Sổ vay vốn ký kết và thực hiện tại thị trấn K, huyện Đ. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của của Ngân hàng C, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 24-9-2018 anh Vũ Huy V vay Ngân hàng C - Phòng giao dịch huyện Đ số tiền 30.000.000 đồng, mã món vay 6600000713691919, giải ngân ngày 24-9-2018, hạn trả nợ cuối cùng ngày 24-9-2021 với mức lãi suất 9%/năm, định kỳ trả gốc 12 tháng, ngày bắt đầu trả gốc là 24-9-2019, số tiền gốc mỗi kỳ phải trả là 10.000.000 đồng. Mức lãi suất không vi phạm trần lãi suất theo quy định. Mục đích vay vốn là để mua máy tưới và phân bón.

Tiếp đó, ngày 28-11-2018 anh Vũ Huy V vay Ngân hàng C - Phòng giao dịch huyện Đ số tiền 20.000.000 đồng, mã món vay 6600000714144928, giải ngân ngày 28-11-2018, hạn trả nợ cuối cùng ngày 24-11-2023, lãi suất 9%/năm. Định kỳ trả gốc 06 tháng, ngày bắt đầu trả gốc là 24-11-2019, số tiền gốc mỗi kỳ phải trả là 2.200.000 đồng, số tiền gốc cuối kỳ phải trả là 2.400.000 đồng. Mức lãi suất không vi phạm trần lãi suất theo quy định. Mục đích vay vốn là để mua vật liệu xây dựng, bồn chứa và phân bón.

Trước khi thực hiện vay vốn, chị Đào Thị H, sinh năm 1987 đã ký Giấy ủy quyền ngày 14-9-2018 cho anh Vũ Huy V đại diện đứng tên người vay thực hiện các giao dịch với Ngân hàng C.

Như vậy, hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng C – Phòng Giao dịch huyện Đ với anh Vũ Huy V là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật và đã phát sinh hiệu lực.

Quá trình thực hiện hợp đồng, anh V đã trả lãi hai khoản vay nêu trên đến ngày 24-10-2020. Đến kỳ trả nợ gốc, anh V không thực hiện nghĩa vụ, các kỳ trả lãi tiếp theo ngày 24-10-2020 anh V không trả lãi là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết. Cho đến thời điểm hiện tại, anh V chưa thực hiện trả nợ gốc theo kỳ nào cho Ngân hàng C là vi phạm nghĩa vụ của bên vay, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Ngân hàng C. Căn cứ các hợp đồng tín dụng đã ký kết nêu trên và Điều 282 của Bộ luật Dân sự, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nợ gốc: Anh Vũ Huy V và chị Đào Thị H phải liên đới trả cho Ngân hàng C – Phòng giao dịch huyện Đăk R'Lấp số tiền 50.000.000 đồng.

Về lãi suất:

Đối với dư nợ gốc 30.000.000 đồng: Lãi suất trong hạn đã trả tính từ ngày 24-9-2018 đến ngày 24-10-2020: 5.629.317 đồng; Lãi suất tính từ ngày 25-10-2020 đến ngày xét xử sơ thẩm 27-9-2021: 2.500.274 đồng.

Đối với dư nợ gốc 20.000.000 đồng: Lãi suất trong hạn đã trả tính từ ngày 28-11-2018 đến ngày 24-10-2020: 3.432.332 đồng; Lãi suất tính từ ngày 25-10-2020 đến ngày xét xử sơ thẩm 27-9-2021: 1.666.852 đồng.

Như vậy, tổng số tiền anh Vượng, chị Hồng có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C tính đến ngày 27-9-2021 là 54.167.126đ (*Năm mươi bốn triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm hai mươi sáu đồng*). Trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng và lãi suất là 4.167.126 đồng.

Giấy bàn giao nợ giữa anh V và ông H được lập không đảm bảo theo quy định tại Điều 370 của Bộ luật Dân sự, không được sự đồng ý của bên có quyền; người trực tiếp ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng C là anh V, không phải ông H và Ngân hàng C cũng không yêu cầu gì đối với ông Vũ Xuân H. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết nghĩa vụ của ông H trong vụ án này.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C được chấp nhận nên anh Vũ Huy V và chị Đào Thị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 282, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C – Phòng giao dịch huyện Đăk R'Lấp.

Buộc anh Vũ Huy V và chị Đào Thị H liên đới trả cho Ngân hàng C – Phòng giao dịch huyện Đăk R'Lấp số tiền 54.167.126đ (*Năm mươi bốn triệu một trăm sáu*

mươi bảy nghìn một trăm hai mươi sáu đồng). Trong đó nợ gốc 50.000.000 đồng và lãi suất 4.167.126 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, anh Vũ Huy V và chị Đào Thị H phải tiếp tục chịu lãi suất tính trên nợ gốc theo Khế ước vay vốn số 6600000713691919 ngày 24 tháng 9 năm 2018 và Khế ước vay vốn số 6600000714144928 ngày 28 tháng 11 năm 2018 cho đến khi thanh toán xong.

2. Về án phí:

Anh Vũ Huy V và chị Đào Thị H phải nộp 2.708.000đ (*Hai triệu bảy trăm lẻ tám nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng C – Phòng giao dịch huyện Đ được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo Thông báo số 97/TB-TA ngày 26-5-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà